

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

SỐ: 1841/CV-QNC

V/v: CBTT về nghĩa vụ thuế

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (Mã CK: QNC) xin gửi lời chào trân trọng và chân thành cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của Quý UBCK Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với QNC trong thời gian vừa qua.

Ngày 22/12/2020, Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (QNC) nhận được Thông báo số 35570/TB-CT ngày 17/12/2020 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về thông báo tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp.

Công ty xin giải trình về tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp như sau:

Do đại dịch Covid-19 dẫn đến tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chậm, nguồn thu thấp. Do vậy Công ty chúng tôi chưa thực hiện được nghĩa vụ ngân sách với nhà nước.

Biện pháp khắc phục:

Để khắc phục việc thi hành nghĩa vụ thuế, tránh ảnh hưởng đến hoạt động SXKD, Công ty đã đẩy nhanh việc tiêu thụ hàng hóa, tập trung thu hồi công nợ để có nguồn lực tài chính trả nghĩa vụ ngân theo quy định.

(Gửi kèm văn bản này là Thông báo số 35570/TB-CT ngày 17/12/2020 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về thông báo tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

QNC Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Báo cáo);
- HĐQT, BKS Công ty;
- TGD, các PTGD Công ty;
- Lưu VP;

**TL.TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TCHC**



Hoàng Kông

Mẫu số 07/QLN

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH
Số: 35570/TB-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ninh, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CTY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH	
Số: 741	Ngày 23 tháng 12 năm 2020
ĐẾN	Chuyên:
	Lưu hồ sơ:

THÔNG BÁO
Tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp

Cơ quan thuế thông báo đến: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH

Mã số thuế: 5700100263

Địa chỉ nhận thông báo: Khu Hợp Thành, Phường Phương Nam, Thành phố Uông Bí, Quảng Ninh

Căn cứ dữ liệu tại cơ quan thuế về tình hình kê khai và nộp thuế vào ngân sách nhà nước, CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH chưa nộp đủ số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp (sau đây gọi chung là số tiền) như sau:

1. Tổng số tiền chưa nộp NSNN tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2020 là: 87.917.327.511 đồng. Trong đó:

1.1. Số tiền chưa nộp NSNN tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2020 là: 68.700.820.146 đồng, trong đó:

- Số tiền thuế, tiền phạt: 50.336.486.075 đồng.

- Số tiền chậm nộp đến ngày 31/10/2020: 18.364.334.071 đồng.

1.2. Số tiền phát sinh từ ngày 01/11/2020 đến ngày 30/11/2020 chưa nộp NSNN là: 19.216.507.365 đồng, trong đó:

- Số tiền thuế, tiền phạt: 18.707.356.919 đồng.

- Số tiền chậm nộp: 509.150.446 đồng.

2. Số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế nợ thuế là: 50.120.769.624 đồng.

Đề nghị người nộp thuế nộp ngay số tiền nêu tại điểm 1 vào NSNN.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với cơ quan thuế theo địa chỉ: Đường 25/4, phường Hồng Gai, TP. Hạ Long, Quảng Ninh

Bộ phận liên hệ: Phòng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế

Số điện thoại: 02033.811.145

Nơi nhận:

- CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu VT, Phòng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG
CỤC THUẾ
TỈNH
QUẢNG NINH
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Ngọc Lương

BẢNG KÊ TỔNG HỢP
SỐ TIỀN THUẾ NỢ, TIỀN PHẠT VÀ TIỀN CHẬM NỢP

(Kèm theo thông báo số 35570/TB-CT, ngày 17/12/2020)

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	Khoản thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế còn nợ
1	Thuế giá trị gia tăng	1701	51.845.784.576
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1053	2.241.529.069
3	Thuế tài nguyên	1555	5.663.623.359
4	Thuế tài nguyên	1558	7.629.570
5	Các loại phí, lệ phí	2625	1.700.979.993
6	Tiền chậm nộp thuế thu nhập cá nhân	4917	23.396.209
7	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí)	4918	499.941.473
8	Tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Giấy phép do cơ quan trung ương cấp phép	4921	2.596.356.916
9	Tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Giấy phép do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép	4922	2.917.972.283
10	Tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với giấy phép do cơ quan địa phương cấp phép	4924	650.642
11	Tiền chậm nộp thuế tài nguyên khác còn lại.	4927	3.961.499.215
12	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	4931	3.804.457.986
13	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý	4943	1.713.641.426
14	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý	4944	3.355.568.367
15	Thu khác	1252	7.584.296.427
	Tổng cộng		87.917.327.511

